TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 11-8-2023
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thúy Hà

2. Ông Danh On

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hồng Dân xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 149/2023/TLST–HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2023 về ly hôn và tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXX-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh B.

2. Bị đơn: Ông Đặng Đồng D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 4 năm 2023 và lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử, bà Lê Thị Th là nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Th và ông Đặng Đồng D tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng có đăng ký kết hôn nên Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/5/2008. Bà Th và ông D chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên không ở chung một nhà khoảng hơn 01 năm. Nay Bà Th yêu cầu được ly hôn với ông D; Về quan hệ con chung: Bà Th xác định có 02 con chung là cháu Đặng Thị Kim Cương, 06/7/2013; Đặng

Đồng Nhẩn, sinh ngày 25/8/2007 hiện đang ở cùng với bà, bà Th yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai của ông Đặng Đồng D là bị đơn trong quá trình chuẩn bị xét xử như sau: Ông D thống nhất với lời trình bày của bà Th về ba mối quan hệ hôn nhân, con cái và tài sản. Đối với yêu cầu của bà Th ông D có ý kiến như sau: Về hôn nhân ông D không đồng ý ly hôn với bà Th; về con chung các con muốn chung sống với bà Th hay với ông, ông D đều đồng ý. Người không trực tiếp nuôi con không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát được tóm tắt như sau: Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định pháp luật; Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, bị đơn thì không; các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên đề nghị xét xử vắng mặt các đương sự; Về nội dung: Sau khi phân tích yêu cầu khởi kiện, những quy định của pháp luật, đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Lê Thị Th ly hôn với ông Đặng Đồng D. Về con chung giao cháu Đặng Đồng Nhẩn, sinh ngày 25/8/2007; Đặng Thị Kim Cương, 06/7/2013 cho bà Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Về quan hệ tài sản: Không xem xét giải quyết. Ngoài ra, đương sự còn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Lê Thị Th khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Đồng D và yêu cầu giải quyết về con chung nên căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án thụ lý giải quyết vụ án "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" là đúng quy định.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Đặng Đồng D có nơi đăng ký thường trú tại ấp Cai Giảng, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Về sự có mặt của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Xét đơn khởi kiện ly hôn của bà Lê Thị Th, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Lê Thị Th và ông Đặng Đồng D, tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng và được Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long,

tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/5/2008 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông D là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống, bà Th và ông D có phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng nhiều nên cả hai không còn chung sống một nhà khoảng hơn 01 năm. Bà Th yêu cầu được ly hôn và ông D không đồng ý nhưng ông không có mặt để hòa giải cũng như xét xử để đưa ra biện pháp khắc phục mâu thuẫn nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho bà Th ly hôn với ông D.

[5] Về quan hệ con chung: Bà Th và ông D xác định có 02 con chung tên Đặng Đồng Nhẫn, sinh ngày 25/8/2007 và Đặng Thị Kim Cương, 06/7/2013 hiện bà Th đang trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn bà Th yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Ông D tôn trọng sự mong muốn của con được chung sống với ba hoặc mẹ khi ông bà ly hôn. Đồng thời cháu Nhẫn và cháu Cương có mong muốn được chung sống cùng với bà Th khi vợ chồng bà ly hôn. Do đó, cần giao cháu Nhẫn và cháu Cương cho bà Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản và được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo quy định pháp luật. Bà Th không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[6] Về quan hệ tài sản: Bà Th, ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

[8] Về ý kiến phát biểu việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 228; 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Th đối với ông Đặng Đồng D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Th được ly hôn với ông Đặng Đồng D.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Đồng Nhẩn, sinh ngày 25/8/2007 và Đặng Thị Kim Cương, 06/7/2013 cho bà Lê Thị Th tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Đặng Đồng D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản và được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Th và ông Đặng Đồng D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, bà Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010646 ngày 08/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nay được chuyển thu án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- Đương sự;
- UBND TT. Phước Long;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Văn Quy